TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHÁNH VĨNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số:10/2019/HSST Ngày 26 tháng 11 năm 2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH – TỈNH KHÁNH HÒA

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Xuân Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Mạo

2/ Ông Nguyễn Thành Xuân

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lý Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:10/2019/TLST – HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh D,** sinh ngày: 20/8/1989; tại: Diên Khánh, Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Diên L, huyện D , tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Khánh Nam, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần D1, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/10/2019, trong quá trình tuần tra trên Quốc lộ 27C, đoạn thuộc thôn Đông, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tổ công tác Công an huyện Khánh Vĩnh phát hiện đối tượng Trần Anh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79F4 – 5225 theo hướng từ huyện Diên Khánh đi Thị trấn Khánh Vĩnh có dấu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu D dừng xe lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên phải của D có 01 gói thuốc lá Cotab, bên trong có chứa một bị nhựa nhỏ hàn kín kích thước (2x2)cm chứa tinh thể đá màu trắng kích thước (1x1)cm, nghi là ma túy đá nên Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc,

đưa Trần Anh D cùng toàn bộ tang vật, phương tiện về Cơ quan cảnh sát điều tra để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra làm rõ: Trần Anh D đối tượng nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/10/2019, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 79F4 – 5225 đi từ nhà xuống khu vực nhà hàng Lầu 7 ở thành phố Nha Trang để mua Heroin về sử dụng. Khi đến nơi, D đi vào một con hẻm nhỏ thì gặp một thanh niên (không rõ lai lịch và nơi cư trú), D hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người thanh niên lấy trong người ra một túi ni lông có chứa ma túy đá bên trong đưa cho D, D đưa tiền cho người thanh niên. Giao dịch xong, D lấy gói ma túy đá bỏ vô gói thuốc lá hiệu Cotab rồi bỏ vào túi quần bên phải và điều khiển xe về lại nhà ở Khánh Vĩnh theo đường quốc lộ 27C. Khi Trần Anh D đi đến khu vực thôn Đông, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh thì bị tổ công tác Công an huyện Khánh Vĩnh kiểm tra, phát hiện số ma túy đá trong người Trần Anh D.

Tại bản kết luận giám định số 548/GĐTP/2019 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, kết luận:

"Tỉnh thể màu trắng trong gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1387g (không phẩy một ba tám bảy gam), là (loại) Methamphetamine"

Tại Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 11 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Anh D từ 12 đến 18 tháng tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Xét gia đình bị cáo khó khăn, riêng bị cáo hiện nay không có nghề nghiệp ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Anh D.

Về vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với người đã bán ma túy cho D, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc; vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/10/2019, tại thôn Đông, xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Tổ công tác Công an huyện Khánh Vĩnh kiểm tra và phát hiện Trần Anh D tàng trữ trái phép 0,1387g Methamphetamine trong người. Công an huyện Khánh Vĩnh đã tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu 0,1387g Methamphetamine để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật nhưng với hành vi phạm tội của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét gia đình bị cáo khó khăn, riêng bị cáo hiện nay không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Anh D.

[5] *Về vật chứng:*

- Đối với 0,1387g Methamphetamine không hoàn lại sau giám định nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô Biển kiểm soát: 79F4 – 5225, của bị cáo Trần Anh D, đây không phải là vật chứng, phương tiện phạm tội của vụ án, đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh trả lại cho chủ sở hữu theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/11/2019 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Vì bị cáo Trần Anh D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với người đã bán ma túy cho Trần Anh D, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Khánh Vĩnh tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh D 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Khánh Vĩnh tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với người đã bán ma túy cho Trần Anh D.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Anh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- CQĐT, CQ THAHS ca huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ XUÂN THI